



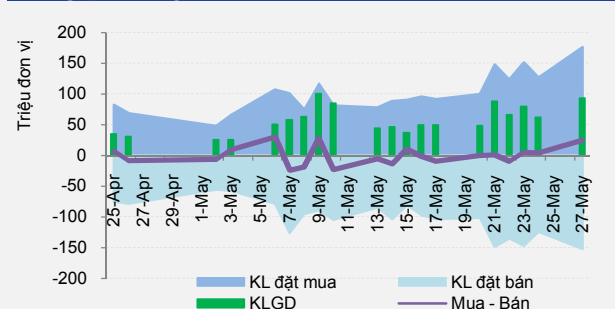
BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch ngày: 27/5/2013

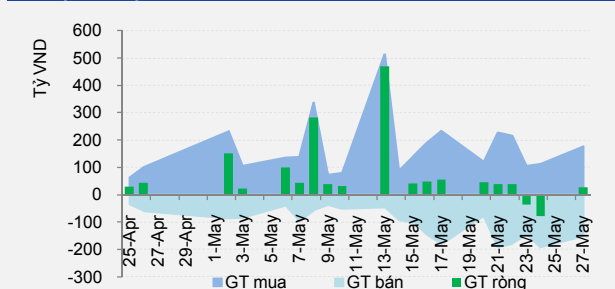
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	512.4	63.5
% Thay đổi	↑ 2.4%	↑ 2.4%
KLGD (CP)	93,328,180	80,312,364
GTGD (tỷ đồng)	1,451.64	677.18
Tổng cung (CP)	151,694,780	120,981,100
Tổng cầu (CP)	176,473,550	116,651,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	4,390,080	753,907
KL mua (CP)	5,199,360	797,900
GTmua (tỷ đồng)	177.09	10.69
GT bán (tỷ đồng)	148.74	7.83
GT ròng (tỷ đồng)	28.34	2.85

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 2.13%	7.3	1.5	1.6%
Công nghiệp	↑ 2.15%	17.1	1.0	17.8%
Dầu khí	↑ 4.17%	6.3	1.1	4.7%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 3.33%	8.3	1.4	2.1%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.90%	7.5	2.5	0.4%
Hàng Tiêu dùng	↑ 1.67%	13.1	5.0	13.7%
Ngân hàng	↑ 2.21%	6.9	1.3	10.3%
Nguyên vật liệu	↑ 1.86%	8.7	2.0	12.3%
Tài chính	↑ 2.65%	28.6	3.0	28.0%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 4.07%	8.9	3.1	9.1%
VN - Index	↑ 2.43%	14.1	3.0	68.5%
HNX - Index	↑ 2.37%	23.5	1.5	31.5%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Nhận định: Thị trường nhanh chóng hưng phấn ngay từ đầu phiên giao dịch với sự gia tăng mạnh của điểm số trên cả hai sàn. Một số cổ phiếu cơ bản tốt có mức tăng mạnh trong những phiên trước như DRC, CSM, REE... đã chững lại trong phiên hôm nay trong khi đó dòng tiền có xu hướng chuyển mạnh sang nhóm cổ phiếu đầu cơ ITA, KBC, KLS, LCG....

Đến cuối ngày hôm nay, NHNN đã chính thức lùi thời điểm áp dụng Thông tư 02 thêm 1 năm, đến 01/06/2014. Quyết định này có vai trò quan trọng, giúp hệ thống Ngân hàng có thêm thời gian xử lý khoản nợ xấu, cũng như hỗ trợ doanh nghiệp trong giai đoạn khó khăn.

Áp lực cung xuất hiện cuối phiên làm cho thị trường chững lại đà tăng và với diễn biến này thì thị trường có thể có sự điều chỉnh nhẹ trong đầu phiên ngày mai. Tuy nhiên với thông tin hỗ trợ như đã nói trên và diễn biến thị trường chúng tôi vẫn duy trì quan điểm thị trường đã chuyển sang xu thế tăng điểm. Do vậy nhà đầu tư có thể xem xét tiếp tục gia tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

- VN-Index tăng điểm lên mức 512.41 điểm, tăng 12.17 điểm tương ứng với mức 2.43% so với phiên trước. Khối lượng giao dịch khớp lệnh đạt 91.28 triệu đơn vị, tăng 55.01% so với phiên trước.

- HNX-Index tăng điểm mạnh lên mức 63.53 điểm, tăng 0.92 điểm tương ứng với mức 1.43% so với phiên trước. Khối lượng giao dịch khớp lệnh đạt 77.84 triệu đơn vị, giảm 99.16% so với phiên trước.

- Trên HSX, khối ngoại quay lại mua ròng hơn 28 tỷ đồng sau khi bán ròng gần 115 tỷ đồng vào hai phiên cuối tuần trước. Cổ phiếu PPC được mua ròng nhiều nhất với 608.900 đơn vị, tương đương 16,49 tỷ đồng. Cổ phiếu HPG đứng thứ 2 về giá trị mua ròng với 10,6 tỷ đồng. Hai phiên cuối tuần trước, cổ phiếu này luôn được mua ròng nhiều nhất. Ngược lại, VSH tiếp tục bị bán ròng hơn 1,2 triệu đơn vị, tương đương 17,71 tỷ đồng. Trên HNX, khối ngoại cũng quay lại mua ròng 2,85 tỷ đồng sau hai phiên bán ròng trước đó.

Tổng cục Thống kê mới thông báo các chỉ số về tình hình kinh tế xã hội tháng 5/2013. Theo đó, các chỉ số về hoạt động sản xuất, tiêu thụ, tồn kho tiếp tục theo chiều hướng cải thiện. Tốc độ tăng chỉ số hàng tồn kho giảm tháng thứ 4 liên tiếp, xuống mức 12.3%, mức tăng thấp nhất kể từ tháng 10/2011. Trên thực tế, ngành hàng nông nghiệp, xây dựng, vật liệu xây dựng vẫn cho tín hiệu kém khả quan, do sức mua còn thấp. Tuy nhiên số liệu về ngành công nghiệp chế biến vẫn là tín hiệu tích cực trong bối cảnh kinh tế hiện nay.

- Lượng vốn đầu tư từ NSNN giải ngân trong tháng 5 tăng 11% so với tháng 4. Tình lũy kế so cùng kỳ, đầu tư từ NSNN vẫn giảm nhẹ 2.9%, khi cân đối NSNN vẫn là bài toán khó đối với cơ quan chức năng. Điểm tích cực là thu hút tiền FDI 5 tháng đầu năm đạt 8.5 tỷ USD, tăng 8.9% so với cùng kỳ năm 2012. Điều này giúp cải thiện nguồn vốn đầu tư của nền kinh tế, đặc biệt khi tổng cầu toàn nền kinh tế khó khăn. Tuy nhiên, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện năm tháng đầu năm 2013 ước tính mới đạt 4.6 tỷ USD, chỉ tăng 1.6% so với cùng kỳ năm 2012.

- Tính đến ngày 22/5/2013, tín dụng đã tăng 2.29% so cuối năm 2012, trong đó tín dụng VND tăng 4.57%, tín dụng bằng ngoại tệ giảm 8.07%. Số liệu tăng trưởng tín dụng này có cải thiện so với mức tăng 1.4% tính đến ngày 23/4, dù tốc độ tăng còn chậm.

Thu NSNN 5 tháng đầu năm đạt 32.89% dự toán, thấp hơn không nhiều so với mức 34.35% dự toán của chỉ NSNN. Bội chi NSNN trong 5 tháng đầu năm đã lên 67.2 nghìn tỷ đồng, chiếm 41.48% dự toán. Thông thường, hoạt động thu chi NSNN sẽ có xu hướng tăng dần về cuối năm. Nhưng với thực trạng nền kinh tế còn yếu và các giải pháp hỗ trợ tăng trưởng ảnh hưởng đến nguồn thu, chính sách tiền tệ vẫn sẽ là giải pháp trọng tâm trong thúc đẩy tăng trưởng. NHNN vẫn duy trì mục tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2013 là 12%. NHNN cũng đã chính thức ban hành Thông tư số 12, lùi thời điểm bắt đầu có hiệu lực của Thông tư 02 thêm 1 năm, đến 01/06/2014. Quyết định này có vai trò quan trọng, giúp hệ thống Ngân hàng có thêm thời gian xử lý khoản nợ xấu, cũng như hỗ trợ doanh nghiệp trong giai đoạn khó khăn.

VN-INDEX


Minor Trend	Short term trend	Intermediate Trend
Tăng	Tăng	Tăng

Ghi chú:

Minor Trend là xu hướng từ 5 ngày đến 10 ngày
 short term trend là xu hướng từ 10 ngày đến 3 tuần
 Intermediate trend là xu hướng từ 3 tuần đến 6 tháng



Minor Trend	Short term trend	Intermediate Trend
Tăng	Tăng	Tăng

Ghi chú:

Minor Trend là xu hướng từ 5 ngày đến 10 ngày
 short term trend là xu hướng từ 10 ngày đến 3 tuần
 Intermediate trend là xu hướng từ 3 tuần đến 6 tháng

- VN-Index tăng điểm lên mức 512.41 điểm, tăng 12.17 điểm tương ứng với mức 2.43% so với phiên trước. Khối lượng giao dịch tăng mạnh so với phiên trước và ở mức cao so với bình quân khối lượng giao dịch 10 phiên giao dịch gần đây.

- Độ rộng thị trường tăng mạnh so với phiên trước khi mà số lượng cổ phiếu tăng tăng mạnh và số cổ phiếu giảm giảm mạnh.

- Chỉ báo RSI sau hai tuần đi ngang trên đường base line đã tăng mạnh. RSI 9 ngày đã tiến vào khu vực overbought, RSI 14 ngày tiến gần đến mức overbought. Chỉ báo ADX tăng trở lại cho thấy thị trường bắt đầu có dấu hiệu thoát ra khỏi giai đoạn đi ngang. DI+ cắt lên đường DI- cho tín hiệu tích cực. Chỉ số VN-Index tăng điểm qua dải trên của dải bollinger.

- Mức kháng cự ngắn hạn cho chỉ số VN-Index là khu vực 518 điểm. Mức hỗ trợ ngắn hạn cho chỉ số VN-Index là khu vực 500 điểm.

- Sau 10 phiên đi ngang liên tiếp với biên độ hẹp, chỉ số VN-Index tăng điểm mạnh tạo gap và khối lượng giao dịch tăng đột biến.

Nhận định: Chỉ số VN-Index tăng điểm trở lại sau tín hiệu điều chỉnh tuần trước. Mức tăng mạnh và khối lượng giao dịch cao là tín hiệu tích cực cho thấy dòng tiền đang trở lại mạnh. Áp lực bán xuất hiện cuối phiên có thể làm cho chỉ số VN-Index điều chỉnh nhẹ vào đầu phiên ngày mai tuy nhiên chúng tôi cho rằng xu hướng của chỉ số VN-Index đã chuyển sang xu hướng tăng điểm. Do vậy nhà đầu tư có thể xem xét tiếp tục gia tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

HNX-INDEX

- HNX-Index tăng điểm mạnh lên mức 63.53 điểm, tăng 0.92 điểm tương ứng với mức 1.43% so với phiên trước. Khối lượng giao dịch tăng mạnh so với phiên trước và ở mức cao so với bình quân khối lượng giao dịch 10 phiên giao dịch gần đây.

- Độ rộng thị trường tăng mạnh so với phiên trước khi mà số lượng cổ phiếu tăng tăng mạnh và số cổ phiếu giảm giảm mạnh.

- Chỉ báo RSI sau hai tuần đi ngang trên đường base line đã tăng mạnh. RSI 9 ngày đã tiến vào khu vực overbought, RSI 14 ngày tiến gần đến mức overbought. Chỉ báo ADX tăng trở lại cho thấy thị trường bắt đầu có dấu hiệu thoát ra khỏi giai đoạn đi ngang. DI+ cắt lên đường DI- cho tín hiệu tích cực. Chỉ số HNX-Index tăng điểm qua dải trên của dải bollinger.

- Mức kháng cự ngắn hạn cho chỉ số HNX-Index là khu vực 62.2 điểm. Mức hỗ trợ ngắn hạn cho chỉ số HNX-Index là khu vực 67 điểm.

- Sau 10 phiên đi ngang liên tiếp với biên độ hẹp, chỉ số HNX-Index tăng điểm qua mức kháng cự trên của kênh giao dịch với khối lượng tăng đột biến.

Nhận định: Chỉ số HNX-Index tăng điểm trở lại sau tín hiệu điều chỉnh tuần trước. Mức tăng mạnh và khối lượng giao dịch cao là tín hiệu tích cực cho thấy dòng tiền đang trở lại mạnh. Áp lực bán xuất hiện cuối phiên có thể làm cho chỉ số HNX-Index điều chỉnh nhẹ vào đầu phiên ngày mai tuy nhiên chúng tôi cho rằng xu hướng của chỉ số HNX-Index đã chuyển sang xu hướng tăng điểm. Do vậy nhà đầu tư có thể xem xét tiếp tục gia tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.


MÃ CỔ PHIẾU: KLS
MUA

Cổ phiếu KLS tăng điểm mạnh vượt qua các mức kháng cự của đường MA ngắn hạn, trung hạn cũng như dài hạn. Với phiên tăng điểm mạnh ngày hôm nay thì cổ phiếu KLS cũng xuyên qua dải trên của dải Bollinger. Chỉ báo MA20 cũng có xu hướng đi lên cũng là tín hiệu tích cực. Cổ phiếu KLS cũng là cổ phiếu có lịch sử giao dịch tích cực khi thị trường bước vào sóng tăng. Với những tín hiệu kỹ thuật tích cực của KLS cũng như thị trường thì chúng tôi dự báo cổ phiếu KLS sẽ tiếp tục tăng điểm và nhà đầu tư có thể xem xét giải ngân cổ phiếu KLS trong trung hạn.

Khuyến nghị: Mua KLS trung hạn (Hai tháng)

Mức giá mua: 9,000

Mức giá chốt lãi: 11,500

Mức giá cắt lỗ: 8,500

MÃ CỔ PHIẾU: OGC
MUA


Cổ phiếu OGC tăng điểm mạnh vượt qua mức kháng cự của MA20 cũng như tăng qua trendline giảm điểm trung hạn. Sau khi tăng vượt qua mức này thì cổ phiếu OGC đã có sự điều chỉnh. Mức hỗ trợ là giao điểm của đường trendline giảm điểm trung hạn và đường trendline ngắn hạn đã giúp cho cổ phiếu OGC tăng điểm trở lại. Chỉ báo Sức mạnh tương đối cho thấy OGC có mức tăng mạnh hơn thị trường từ giữa tháng 04/2013. Cổ phiếu OGC cũng là cổ phiếu có lịch sử giao dịch tích cực khi thị trường bước vào sóng tăng. Với những tín hiệu kỹ thuật tích cực của OGC cũng như thị trường thì chúng tôi dự báo cổ phiếu OGC sẽ tiếp tục tăng điểm và nhà đầu tư có thể xem xét giải ngân cổ phiếu OGC trong trung hạn.

Khuyến nghị: Mua OGC trung hạn (Hai tháng)

Mức giá mua: 12,500

Mức giá chốt lãi: 16,000

Mức giá cắt lỗ: 11,800

LỘC CỔ PHIẾU

Thị trường trở lại tăng điểm trên hai sàn khi lực cầu tại nhóm cổ phiếu Bluechips có nền tảng cơ bản tốt khá mạnh. Diễn biến thị trường cho tín hiệu tích cực về dòng tiền, khi nhà đầu tư kỳ vọng gói hỗ trợ thị trường BĐS và sự ra đời của VAMC sẽ có tác động thúc đẩy nền kinh tế.

Chúng tôi duy trì nhận định nhóm cổ phiếu Bluechips có nền tảng cơ bản tốt vẫn là cơ hội đầu tư đáng quan tâm trong năm 2013. Chúng tôi thống kê chỉ tiêu tài chính của 10 cổ có tăng trưởng lợi nhuận Q1.2013 cao nhất, 10 cổ phiếu có KQKD Q1 hoàn thành kế hoạch năm 2013 cao nhất, 10 cổ phiếu có tỷ suất cổ tức theo kế hoạch năm 2013 cao nhất để nhà đầu tư tham khảo.

TOP CỔ PHIẾU CÓ TĂNG TRƯỞNG LỢI NHUẬN Q1.2013 SO CÙNG KỲ CAO NHẤT

Mã CK	LN Q1.2013	LN Q1 YOY	KLGD TB	EPS	BV	ROA	ROE	P/E	Công nợ/VCSH	Beta	PB	Kế hoạch cổ tức 2013
KDC	32.64	8965.80%	95,352	150	27,515	6.84%	9.21%	330.65	0.32	0.47	0.25	-
PGC	20.89	4647.90%	110,492	444	12,478	4.23%	10.18%	20.05	1.51	1.03	0.29	500
VIP	112.09	1758.84%	440,251	10,212	16,481	7.94%	17.88%	0.69	1.06	1.86	0.66	-
WSS	1.36	1410.38%	59,289	309	10,169	-0.03%	-0.03%	12.62	0.03	1.85	0.31	-
IDJ	5.79	972.05%	80,158	2,472	10,073	1.50%	1.72%	1.25	0.15	1.64	0.34	-
TLH	123.03	674.78%	168,366	2,600	12,014	8.59%	18.27%	2.19	1.33	0.88	1.42	-
PPC	944.70	611.80%	967,574	693	15,629	11.97%	34.97%	36.79	1.35	1.48	0.28	-
SCL	8.42	578.74%	81,453	3,073	13,076	-1.37%	-3.08%	2.21	1.27	1.34	0.84	-
BTP	47.12	483.44%	351,334	1,032	16,740	9.06%	19.53%	13.66	0.98	0.23	0.19	-
KSS	5.87	348.21%	339,590	318	15,430	0.34%	1.06%	20.12	2.39	1.14	0.75	1,500

TOP CỔ PHIẾU CÓ KQKD Q1.2013 HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2013 CAO NHẤT

Mã CK	LN Q1.2013	LN Q1 YOY	KLGD TB	EPS	BV	ROA	ROE	P/E	% hoàn thành kế	Beta	PB	Kế hoạch cổ tức 2013
PPC	945	612%	967,574	693	15,629	12%	35%	36.79	282%	1.48	0.28	-
PVT	53	29%	393,956	912	11,344	1%	4%	4.72	136%	0.71	0.53	1,400
BSI	2	-91%	17,577	1,168	7,861	0%	-1%	2.83	106%	0.84	0.84	1,200
SEC	32	19%	864	11	14,498	11%	28%	1,675.03	103%	(0.05)	0.28	-
SLS	12	#N/A	338	4,305	25,154	28%	53%	5.92	99%	(0.23)	0.42	500
MKV	0	177%	2,497	415	9,383	2%	3%	20.24	98%	0.90	(0.24)	-
VIP	112	1759%	440,251	10,212	16,481	8%	18%	0.69	95%	1.86	0.66	-
ITC	7	90%	367,133	(1,905)	25,718	0%	1%	(4.04)	88%	1.01	1.79	1,500
VST	(43)	-105%	19,045	5,205	8,247	-5%	-27%	0.44	86%	0.57	0.99	2,000
HT1	1	#DIV/0!	15,723	581	9,664	0%	0%	8.78	84%	1.08	0.44	1,500

TOP CỔ PHIẾU CÓ TỶ SUẤT CỔ TỨC THEO KẾ HOẠCH 2013 CAO NHẤT

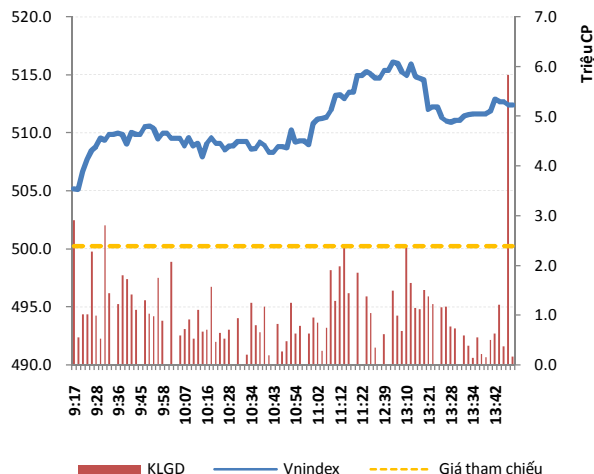
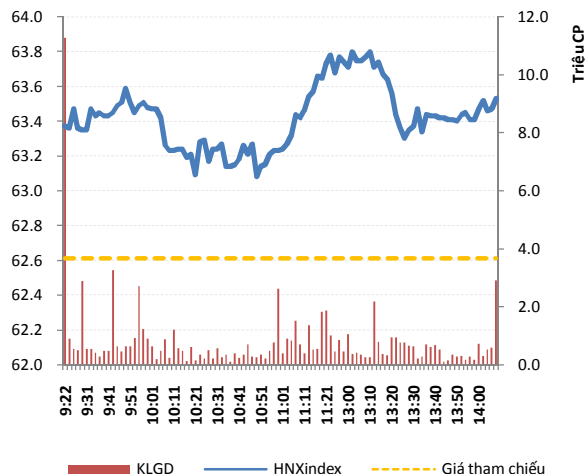
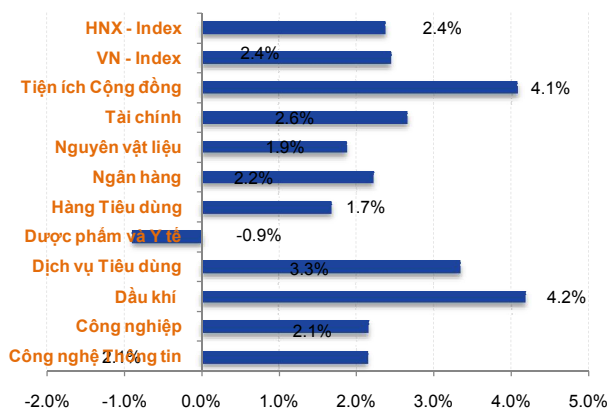
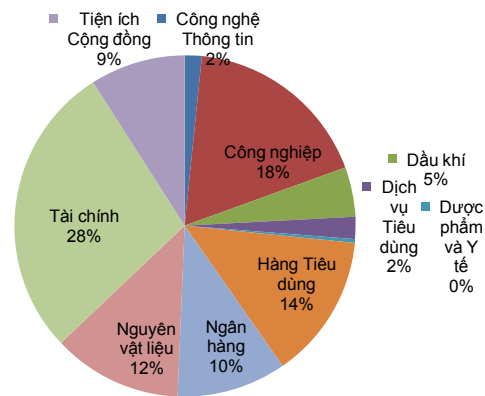
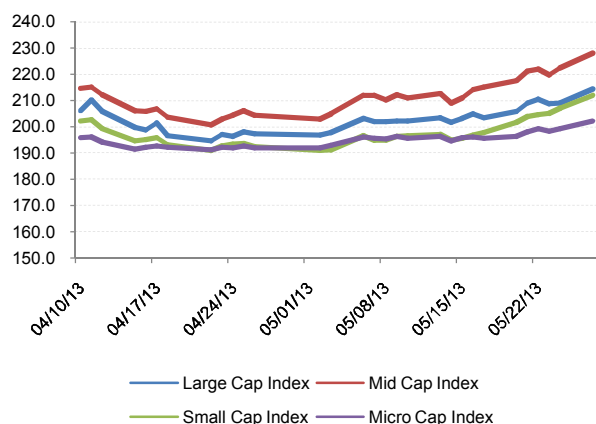
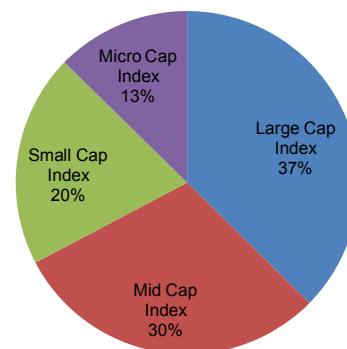
Mã CK	LN Q1.2013	LN Q1 YOY	KLGD TB	EPS	BV	ROA	ROE	P/E	P/E Ngành	Beta	KH Cổ tức	Tỷ suất cổ tức theo KH
CMT	(0.57)	75%	7,058	2,280	13,437	2.97%	5.48%	2.37	6.54	(0.56)	2,000	39.22%
PXI	0.23	-95%	36,627	3,133	11,030	0.49%	1.34%	1.02	24.96	0.98	1,000	31.25%
CLP	(6.89)	#N/A	52	3,445	14,654	-2.88%	-12.6%	1.39	15.36	0.16	1,500	27.27%
ACL	-	-	6,167	4,422	14,548	1.88%	5.33%	2.53	15.36	0.19	3,000	26.79%
CCL	-	-	26,258	2,648	10,971	1.54%	3.08%	1.40	49.96	(0.07)	1,000	26.32%
TNG	1.14	-52%	18,271	4,186	15,797	2.40%	11.34%	1.9	6.26	0.48	2,000	25.97%
HAP	1.41	89%	139,157	1,158	19,050	1.47%	2.06%	4.92	16.17	1.03	1,500	25.42%
VHH	(1.98)	-275%	2,574	336	9,750	-3.36%	-7.29%	5.65	24.96	1.60	500	25.00%
VPH	0.45	-82%	31,511	3,340	16,096	0.34%	1.15%	1.44	49.96	1.08	1,200	24.49%
QCC	(0.30)	-490%	58	146	13,610	-0.36%	-0.39%	17.09	24.96	0.38	500	21.74%

Ghi chú:

EPS, ROA và ROE tính theo dữ liệu bốn quý gần nhất

BV tính theo báo cáo tài chính quý gần nhất

Giá lấy theo giá đóng cửa ngày 24/05/2013.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PPC	608,990	VSH	1,235,120
2	VOS	525,180	KBC	558,530
3	KDH	473,340	HQC	218,000
4	PVT	399,990	SBT	111,000
5	HPG	329,810	STB	96,900

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	200,700	VND	400,000
2	PGS	187,000	PVG	76,100
3	PVS	50,800	VCG	13,000
4	KLS	41,700	PVL	10,000
5	QTC	18,000	HHL	5,200

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ITA	6.8	7.2	↑ 5.88%	10,305,300
SSI	17.9	18.4	↑ 2.79%	3,049,780
REE	26.0	26.7	↑ 2.69%	2,946,520
PVT	4.6	4.9	↑ 6.52%	2,695,110
HQC	5.5	5.8	↑ 5.45%	2,663,100

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.2	7.5	↑ 4.17%	19,059,339
PVX	5.2	5.3	↑ 1.92%	9,434,862
KLS	8.7	9.4	↑ 8.05%	7,860,400
SCR	7.9	8.2	↑ 3.80%	6,754,000
PVS	15.0	15.4	↑ 2.67%	3,220,914

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HAR	20.0	21.4	1.4	↑ 7.00%
CCI	8.7	9.3	0.6	↑ 6.90%
HTL	5.8	6.2	0.4	↑ 6.90%
VTF	23.3	24.9	1.6	↑ 6.87%
AGF	31.0	33.1	2.1	↑ 6.77%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CJC	22.0	24.2	2.2	↑ 10.00%
CX8	3.0	3.3	0.3	↑ 10.00%
KHL	2.0	2.2	0.2	↑ 10.00%
VTL	20.0	22.0	2.0	↑ 10.00%
DHL	6.3	6.9	0.6	↑ 9.52%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VNH	2.9	2.7	-0.2	↓ -6.90%
FCM	16.0	14.9	-1.1	↓ -6.88%
SVI	44.0	41.0	-3.0	↓ -6.82%
CYC	3.0	2.8	-0.2	↓ -6.67%
FDC	22.7	21.2	-1.5	↓ -6.61%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DHI	7.0	6.3	-0.7	↓ -10.00%
HHL	1.0	0.9	-0.1	↓ -10.00%
FDT	31.4	28.3	-3.1	↓ -9.87%
TAG	39.8	35.9	-3.9	↓ -9.80%
VMC	14.3	12.9	-1.4	↓ -9.79%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ITA	10,305,300	0.2%	34	213.8	0.6
SSI	3,049,780	8.5%	1,259	14.6	1.2
REE	2,946,520	12.9%	2,127	12.6	1.7
PVT	2,695,110	4.2%	461	10.6	0.4
HQC	2,663,100	3.1%	447	13.0	0.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	19,059,339	-2.3%	(266)	-	0.7
PVX	9,434,862	-34.5%	(2,816)	-	0.9
KLS	7,860,400	0.4%	55	171.8	0.8
SCR	6,754,000	-0.3%	(43)	-	0.5
PVS	3,220,914	18.6%	3,133	4.9	0.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HAR	↑ 7.0%	4.3%	501	42.7	2.0
CCI	↑ 6.9%	12.4%	1,754	5.3	0.7
HTL	↑ 6.9%	4.5%	487	12.7	0.6
VTF	↑ 6.9%	24.7%	7,163	3.5	0.8
AGF	↑ 6.8%	6.2%	3,169	10.4	0.6

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CJC	↑ 10.0%	24.5%	5,967	4.1	0.9
CX8	↑ 10.0%	2.0%	281	11.7	0.2
KHL	↑ 10.0%	-0.8%	(76)	(28.9)	0.2
VTL	↑ 10.0%	-7.0%	(825)	(26.7)	1.4
DHL	↑ 9.5%	2.1%	216	32.0	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PPC	608,990	35.0%	4,489	6.1	1.7
VOS	525,180	-5.4%	(528)	-	0.4
KDH	473,340	-4.3%	(1,056)	-	0.5
PVT	399,990	4.2%	461	10.6	0.4
HPG	329,810	14.9%	3,005	10.7	1.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	200,700	-2.3%	(266)	-	0.7
PGS	187,000	21.6%	4,445	4.3	0.9
PVS	50,800	18.6%	3,133	4.9	0.9
KLS	41,700	0.4%	55	171.8	0.8
QTC	18,000	39.4%	12,573	3.0	1.0

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	115,595	42.1%	6,141	9.9	3.7
VNM	111,692	40.4%	7,294	18.4	6.6
MSN	75,601	6.5%	1,473	74.7	4.9
VCB	68,364	10.1%	1,804	16.4	1.6
VIC	62,195	11.0%	1,210	55.4	5.7

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	15,472	3.1%	424	38.9	1.2
SQC	8,778	9.1%	1,110	71.9	6.4
PVS	6,879	18.6%	3,133	4.9	0.9
SHB	6,646	-2.3%	(266)	-	0.7
VCG	5,521	2.3%	267	46.8	1.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PVF	2.68	-1.5%	(165)	-	0.9
BVH	2.11	9.3%	1,634	32.1	2.9
VIP	1.90	17.9%	2,694	2.9	0.5
ITA	1.90	0.2%	34	213.8	0.6
OGC	1.87	0.6%	69	185.3	1.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PVX	2.80	-34.5%	(2,816)	-	0.9
PXA	2.73	-48.1%	(4,075)	-	0.3
VIG	2.69	10.5%	665	3.8	0.4
PVA	2.68	-75.1%	(6,080)	-	1.0
PVV	2.55	-26.1%	(2,486)	-	0.4



Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm
Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết
Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

141-143 Hàm Nghi, P. Nguyễn
Thái Bình, Quận I
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà
Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779

Website: www.shs.com.vn

Người thực hiện:

Lê Thanh Hòa

Hoa.lt@shs.com.vn

Đoàn Thị Ánh Nguyệt

nguyet.dta@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)